TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÚK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 26 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Chinh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Tư Thế**

2. Bà **H Wiê Ayun**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Toản** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ tên **HÀ VĂN Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 07/3/1989, tại: Tỉnh Đ; Nơi cư trú: Thôn 6B, xã E, huyện E, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Hà Xuân H (đã chết) và bà Hoàng Thị R, sinh năm 1952. Hiện đang sinh sống tại thôn 6B, xã E, huyện E, tỉnh Đ; Bị cáo có 08 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình; Vợ: Phùng Thị T, sinh 1991, hiện đang sinh sống tại thôn 6B, xã E, huyện E, tỉnh Đ;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án: 01 tiền án, ngày 07/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đ xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, đến ngày 27/3/2021 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/12/2017, bị Toà án nhân dân huyện E ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, đến ngày 07/11/2018 chấp hành xong cai nghiện bắt buộc;

Bị cáo Hà Văn Đ đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 19/01/2022 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **TRIỆU THANH M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/4/1995, tại: Tỉnh Đ; Nơi cư trú: Thôn 6, xã E, huyện E, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Triệu Văn L (đã chết) và bà Triệu Thị B, sinh 1966. Hiện đang sinh sống tại thôn 6, xã E, huyện E, tỉnh Đ;

Bị cáo có 04 anh, em ruột, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 05/01/2017; bị Toà án nhân dân huyện K xét xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo quy tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội 01 năm 03 tháng tù, đến ngày 05/01/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích.

Bị cáo Triệu Thanh M đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 19/01/2022 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Đình H

Địa chỉ: Thôn N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đ; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Thanh M và Hà Văn Đ là những người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 05 giờ ngày 19/01/2022, M và Đ đã góp tiền mỗi người 250.000 đồng, tổng cộng số tiền 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)* để mua ma túy sử chung thì cả hai đều đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát chở M đi từ huyện E đến huyện K, tỉnh Đ để tìm mua ma túy, khi Đ và M đi đến đoạn đường thuộc thôn K, xã Ch, huyện K thì thấy một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đội mũ lưỡi trai, đeo khẩu trang đứng bên ven đường, Đ dừng xe rồi hỏi mua ma túy của người đàn ông này thì người đàn ông này đồng ý và người đàn ông này đưa cho Đ một gói giấy bạc màu trắng, bên trong đựng ma túy, còn M đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cất gói giấy bạc màu trắng, bên trong chưa ma tuý vào trong túi quần phía trước bên phải của mình đang mặc, rồi Đ điều khiển xe mô tô chở M đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi Đ và M đang đi trên đường thuộc K, xã Ch thì bị đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Búk ra hiệu dừng xe kiểm tra, trong quá trình kiểm tra, Đ đã tự nguyện lấy gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa ma tuý từ quần ra giao nộp cho Cảnh sát giao thông. Sau đó lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ một gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa ma tuý và một xe mô tô không có biểm kiểm soát.

Về vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ bắt người phạm tội quả tang: 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong

chứa chất rắn màu trắng và 01 (một) xe mô tô không biển kiểm soát, nhãn hiệu HONLEI, số máy FMHVB00421, số khung H- 010421, 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 007750, cấp ngày 12/5/2008 mang tên Lê Thị L, trú tại địa chỉ, phường P, quận 7, thành phố H là chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định số: 149/GĐMT-PC09 ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,1518gam, loại Heronie. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất răn màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1365gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 06/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố các bị cáo Triệu Thanh M, Hà Văn Đ về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Triệu Thanh M, Hà Văn Đ phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt các bị cáo Triệu Thanh M, Hà Văn Đ mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19/01/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghi tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1365gam chất rắn màu trắng và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì có các chữ ký ghi tên: Tống Duy Ph, Lê Khăc Ng và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONLEI, số máy FMHVB00421, số khung H- 010421, không có biển kiểm soát, sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ chủ sở hữu là bà Lê Thị L, trú tại địa chỉ, phường Ph, quận 7, thành phố H là chủ sở hữu. Hiện bà L không có mặt tại nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ đối với xe mô tô trên để xử lý.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Triệu Thanh M, Hà Văn Đ thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Hà Văn Đ và Triệu Thanh M là những người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 05 giờ ngày 19/01/2022, Đ và M đã góp tiền mỗi người 250.000 đồng, tổng cộng số tiền 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)* để mua ma túy sử chung. Sau đó, Hà Văn Đ điều khiển xe mô tô chở Triệu Thanh M đến đoạn đường thuộc thôn K, xã Ch, huyện K mua ma túy có khối lượng 0,1518gam, loại Heronie của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đứng bên ven đường với số 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy, bị cáo Đ cất gói giấy bạc bên trong chứa ma tuý vào trong túi quần phía trước bên phải của mình đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô chở M đi tìm nơi sử dụng ma túy, khi Đ và M đang đi trên đường thuộc K, xã Ch thì bị đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Búk kiểm tra bắt quả tang và thu giữ số ma túy của bị cáo Hà Văn Đ.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết ma túy là chất gây nghiện và Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo là người nghiện sử dụng chất ma túy, việc sử dụng ma túy không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe cho bản thân các bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ khối lượng 0,1518gam, loại Heroine.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 07/11/2019 bị cáo Hà Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đ xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 27/3/2021 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục phạm tôi là thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[6]. Xét thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo M là người rủ rê, cả hai bị cáo đều là người thực hành, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại lệ thuộc vào ma túy từ lâu đến nay vẫn chưa cai nghiện được, các bị cáo đều có nhân thân xấu cụ thể: bị cáo Triệu Thanh M ngày 05/01/2017; bị Toà án nhân dân huyện Krông Búk xét xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo quy tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt buôc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội 01 năm 03 tháng tù, đến ngày 05/01/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích. Bị cáo Hà Văn Đ, ngày 15/12/2017, bị Toà án nhân dân huyện E ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét thấy bị cáo Hà Văn Đ đã có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, nay lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là thể hiện coi thường pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn bị cáo Triệu Thanh M là phù hợp.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo cần đưa ra mức hình phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1365gam chất rắn màu trắng và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì.

Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONLEI, số máy FMHVB00421, số khung H- 010421, không có biển kiểm soát, sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ chủ sở hữu là bà Lê Thị L, trú tại địa chỉ, phường Ph, quận 7, thành phố H là chủ sở hữu. Hiện bà L không có mặt tại nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ đối với xe mô tô trên để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/ 05/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk).

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Triệu Thanh M, Hà Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Văn Đ.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Triệu Thanh M.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Triệu Thanh M, Hà Văn Đ phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo **HÀ VĂN Đ: 20 (Hai mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19/01/2022.

Xử phạt: Bị cáo **TRIỆU THANH M: 18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1365gam chất rắn màu trắng và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì.

- Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONLEI, số máy FMHVB00421, số khung H- 010421, không có biển kiểm soát, sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ chủ sở hữu là bà Lê Thị L, trú tại địa chỉ, phường Ph, quận 7, thành phố H là chủ sở hữu. Hiện bà L không có mặt tại nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ đối với xe mô tô trên để xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/ 05/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Triệu Thanh M, Hà Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Cơ quan THA hình sự huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA DS huyện Krông Búk;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

Trương Văn Chinh